

Số: 181/2022/QĐST-HNGĐ

QL, ngày 27 tháng 9 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 266/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Kim A, sinh năm 1998;

Địa chỉ: Xóm 3, xã QY, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: A Lê Văn H, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Xóm 1, xã QY, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Bùi Thị Kim A và A Lê Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con: Giao con chung Lê Ngọc Huyền M, sinh ngày 05/7/2016 cho A Lê Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị A do A H chưa có yêu cầu.

Chị A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Chị Bùi Thị Kim A và A Lê Văn H không ai yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Hai bên thỏa thuận: Chị Bùi Thị Kim A nhất trí chịu cả 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0007896, ngày 14/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện QL, tỉnh Nghệ An. Hoàn trả cho chị Bùi Thị Kim A số tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. QL;
- Chi cục THADS H. QL;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã QY (nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án; VPTA.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hồ Đạt Nghiệm

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. QL;
- Chi cục THADS H. QL;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quỳnh Lâm (nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án; VPTA.

THẨM PHÁN**Hồ Đạt Nghiệm**